SAO Y; HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ; 25/07/2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/NQ-HĐND	*Quảng Trị, ngày 14 tháng 7 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT
Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2099/QĐ-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Xét Tờ trình số 118/TTr-UBND ngày 29/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về đề nghị Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của địa phương; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị *(Chi tiết danh mục theo Phụ lục đính kèm).*

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Chỉ đạo rà soát và tổng hợp danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của địa phương theo phân cấp làm cơ sở cho các đơn vị sự nghiệp công thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VIII, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- UBTVQH, Chính phủ;
- Các Bộ: Khoa học Công nghệ, Tài chính;
- TT. TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; HĐND tỉnh;
- VP:TU, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh,
- Các Sở, ngành: KHCN, TC, KBNN, Cục Thuế;
- TT HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Nguyễn Đăng Quang

Phụ lục

Danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số:45/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

TT	Mục	Tên dịch vụ sự nghiệp công	Căn cứ	Phương thức
	I	**LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ THỐNG KÊ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**		
01	1	Tổ chức thực hiện các hoạt động trình diễn, kết nối cung cầu công nghệ	Theo Khoản k, Mục 2, Điều 7, Chương IV Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
02	2	Xây dựng và cung cấp dữ liệu về công nghệ phục vụ công tác quản lý và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ.	Theo Khoản l, Mục 2, Điều 7, Chương IV Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
03	3	Thu thập, đăng ký, lưu trữ và công bố thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định.	Theo Khoản b, Mục 2, Điều 8, Chương IV Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
	II	**LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**		
04	1	Tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ.	Theo Khoản b, Mục 2, Điều 7, Chương IV Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
05	2	Tổ chức nghiên cứu, triển khai ứng dụng thành tựu KH&CN trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất và đời sống và bảo vệ môi trường.	Theo Khoản c, Mục 2, Điều 7, Chương IV Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
06	3	Tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; đào tạo chuyển giao, thương mại hóa và nhân rộng các kết quả của đề tài và dự án sản xuất thử nghiệm	Theo Khoản d, Mục 2, Điều 7, Chương IV Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
07	4	Lựa chọn các tiến bộ kỹ thuật và tổ chức khảo nghiệm để hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện địa phương đối với các sản phẩm mới.	Theo Khoản e, Mục 2, Điều 7, Chương IV Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
08	5	Tổ chức xây dựng, lắp đặt và chế	Theo Khoản g, Mục 2,	Giao nhiệm vụ Theo

TT	Mục	Tên dịch vụ sự nghiệp công	Căn cứ	Phương thức
		tạo thiết bị, sản xuất các sản phẩm hoặc các công trình phục vụ sản xuất và đời sống sau khi nghiên cứu thành công hoặc nhận chuyển giao công nghệ từ các tổ chức KH&CN trong và ngoài nước.	Điều 7, Chương IV Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
09	6	Thực hiện các hoạt động xúc tiến chuyển giao công nghệ và cung cấp các dịch vụ KH&CN.	Theo Khoản h, Mục 2, Điều 7, Chương IV Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
10	7	Tổ chức Hội nghị, hội thảo, triển lãm giới thiệu, quảng bá công nghệ, sản phẩm KH&CN.	Theo Khoản k, Mục 2, Điều 7, Chương IV Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
11	8	Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyển giao các tiến bộ KH&CN đến người dân.	Theo Khoản l, Mục 2, Điều 7, Chương IV Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
12	9	Xây dựng các mô hình trình diễn về ứng dụng các công nghệ mới, các kỹ thuật tiến bộ và phổ biến nhân rộng phù hợp với địa phương	Theo Khoản m, Mục 2, Điều 7, Chương IV Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
13	10	Sưu tầm, lưu giữ, phục tráng, cải tạo, phát triển giống, nguồn gen quý hiếm, đặc hữu; thực hiện một số nhiệm vụ bảo tồn, khai thác và phát triển nguồn gen (quỹ gen)	Theo Khoản h, Mục 2, Điều 7, Chương IV Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ KH&CN	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
14	11	Xây dựng, cập nhật, lựa chọn công nghệ phù hợp, khai thác cơ sở dữ liệu, hồ sơ công nghệ, danh mục công nghệ, nhiệm vụ KHCN nhằm phục vụ tra cứu và ứng dụng.	Theo Khoản l, Mục 2, Điều 7, Chương IV Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ KH&CN	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
	III	**LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**		
15	1	Thiết lập, duy trì, bảo quản và khai thác các chuẩn đo lường của địa phương	Theo Khoản b, Mục 2, Điều 9, Chương IV, Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
16	2	Thực hiện hoạt động tư vấn, đào tạo, hỗ trợ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp về hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nâng cao	Theo Khoản d, Mục 2, Điều 9, Chương IV, Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của

TT	Mục	Tên dịch vụ sự nghiệp công	Căn cứ	Phương thức
		năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế;	của Bộ Khoa học và Công nghệ	Chính phủ
17	3	Thực hiện hoạt động thử nghiệm, giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước	Theo Khoản đ, Mục 2, Điều 9, Chương IV, Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
18	4	Thực hiện hoạt động tư vấn, chứng nhận sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước	Theo Khoản e, Mục 2, Điều 9, Chương IV, Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
19	5	Thực hiện tư vấn xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng và các công cụ cải tiến nâng cao năng suất chất lượng cho các tổ chức, cơ quan	Theo Khoản g, Mục 2, Điều 9, Chương IV, Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
20	6	Thực hiện các hoạt động trợ giúp các đơn vị, tổ chức tham gia Giải thưởng chất lượng quốc gia; ứng dụng công nghệ mã số, mã vạch;	Theo Khoản k, Mục 2, Điều 9, Chương IV, Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/03/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
21	7	Thực hiện áp dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và năng suất	Theo Khoản n, Mục 2, Điều 9, Chương IV, Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/03/2021 của Bộ Koa học và Công nghệ	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ
22	8	Tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu, quảng bá về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, mã số mã vạch, năng suất và chất lượng tại địa phương	Theo Khoản 0, Mục 2, Điều 9, Chương IV, Thông tư 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ	Giao nhiệm vụ Theo khoản 2, điều 9, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ